

Số: 11/2026/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Trần Thị Xuân P, sinh ngày 09/10/1963, căn cước công dân 052163000901; địa chỉ: Số D L, phường T, Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1975; địa chỉ: số C đường L, phường D, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: ông Võ Viết T1, sinh ngày 15/4/1968, căn cước công dân 052068003299 và bà Ngô Thị Thanh Q, sinh ngày 02/8/1973, căn cước công dân 052173003052; địa chỉ: làng I, xã I, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán: người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu T cùng bị đơn là ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q thống nhất, ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q phải trả cho bà Trần Thị Xuân P tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 17/3/2026 là 3.715.095.337 đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán: người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu T cùng bị đơn là ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q thống nhất, ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q phải thanh toán cho bà Trần Thị Xuân P tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 17/3/2026 là 3.715.095.337 đồng trong 01 lần vào ngày 17/5/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu T cùng bị đơn là ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q thống nhất, ông Võ Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 53.150.953 đồng. Trả lại cho bà Trần Thị Xuân P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.946.704 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005463 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 9 – Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Đính